TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH P**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 417/2019/QĐST-HNGĐ	*Việt Trì, ngày 28 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 555/2019/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 9 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Trung D - Sinh năm 1979

ĐKHKTT: Khu 2, phố T, thị trấn H, huyện H, tỉnh P;

Bị đơn: Chị Phạm Thị Thúy N - Sinh năm 1986.

ĐKHKTT: Tổ 18, khu 2, phường L, Tp.T, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Phạm Trung Dvà chị Phạm Thị Thúy N

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Phạm Trung D và chị Phạm Thị Thúy N đều xác nhận có 02 con chung tên là Phạm Thanh L – Sinh ngày 13/8/2008 và Phạm Thị Thùy T – Sinh ngày 12/01/2006. Anh D được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Phạm Thanh L – Sinh ngày 13/8/2008, chị N được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Phạm Thị Thùy T – Sinh ngày 12/01/2006. Hai bên đều không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp: Anh Phạm Trung D và chị Phạm Thị Thúy N không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Phạm Trung D tự nguyện nhận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh Dđã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2019/0000527 ngày 24/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T. Hoàn trả cho anh D 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng*)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP, Tỉnh;
- UBND TT. H, H.H;
- Chi cục THA TP;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Dương Thị Kim D